

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HSST

Ngày: 11- 3-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thiên Nga.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyên.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Minh Đức.

Ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Trọng H**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 30/5/2002 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ E, khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức L và bà Trần Thu H1, vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có

Bị cáo bị bắt quả tang và bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam ngày 27/10/2023 hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố U, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đinh Bá H2**; sinh ngày 21/5/2002, tại Gia Bình, Bắc Ninh; nơi ĐKNKTT: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nơi cư trú: Tổ A, khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Bá M và bà Nguyễn Thị H3; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/12/2023, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố U, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H3, sinh năm: 1978; nơi ĐKHKT: thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; chỗ ở: tổ A, khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh có mặt tại phiên tòa.

*\*Người làm chứng:*

1) Anh Phạm Hải T, sinh năm 2007; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Phạm Hải T: bà Phạm Thị Đ, sinh năm: 1986; vắng mặt

2) Anh Đinh Quốc K, sinh năm 2002; vắng mặt.

\*Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm: 1975; vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 27/10/2023, Công an thành phố U làm nhiệm vụ tại tổ A, khu B, phường V, thành phố U đã bắt quả tang Hoàng Trọng H tàng trữ trái phép ma túy. Khi bắt giữ H còn có Đinh Bá H2, Đinh Quốc K, Phạm Hải T đi cùng. Vật chứng thu giữ: 03 viên nén màu xám một mặt in chữ “MD”, một mặt in dấu “-”, kết quả giám định là ma túy loại **MDMA** khối lượng **1,351gam** và 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, kết quả giám định là ma túy **Ketamine** khối lượng **0,773gam**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone kèm sim số 0868.668.635. Nguồn gốc số ma túy trên H khai mua mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra, bắt tạm giam Đinh Bá H2. Thu giữ của H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng trắng kèm sim số 0383.894.485; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda lead màu sơn nâu vàng biển kiểm soát 99H1-176.02. Tại Cơ quan điều tra các bị can thành khẩn khai nhận như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 27/10/2023 Hoàng Trọng H rủ H2, K, T cùng sử dụng ma túy. Sau đó, H bảo H2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda lead biển kiểm soát 99H1-176.02 chở H đi mua ma túy. H nhắn tin qua ứng dụng T1 cho đối tượng tên M1 tại thành phố H để hỏi mua 3 viên thuốc lắc và 01 gam Ketamine thì được báo giá 3.500.000đ nhưng H nợ tiền, M1 bảo để ma túy ở gốc cây khu vực ngã ba Ba Lan, thành phố H. Khi H2 chở đến nơi, H đến gốc cây lấy ma túy rồi bảo H2 chở đến bến xe Bãi Cháy chờ K và T đi taxi đến đón. Sau đó, H2 gửi xe mô tô tại một nhà dân gần đó rồi cả bọn lên xe taxi đi đến phường V, thành phố U để sử dụng ma túy. Khi đi đến nơi thì H bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng cùng tài sản.

Tại Cáo trạng số: 33/CT- VKSQN-P1 ngày 02/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên các bị cáo Hoàng Trọng H, Đinh Bá H2 phạm tội: “tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Hoàng Trọng H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/10/2023; bị cáo Đinh Bá H2 từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 16/12/2023.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1582/KL-KTHS của phòng K1 Công an tỉnh Q; 01 sim điện thoại số 0868.668.635.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng.

Trả lại bị cáo Đinh Bá H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng vàng bên trong lắp sim 0383.894.485.

Trả lại bà Nguyễn Thị H3 01 mô tô nhãn hiệu Honda màu nâu vàng biển kiểm soát 99H1- 176.02.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Trọng H và Đinh Bá H2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội nên không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Những người làm chứng anh Phạm Hải T, Đinh Quốc K vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra nội dung thể hiện: Về việc H rủ H2 và các anh sử dụng ma túy, H tự bỏ tiền và cùng H2 đi mua ma túy. trên xe taxi H và H2 không nói chuyện mua được ma túy hay không do đó các anh cũng không biết việc bị cáo H có tàng trữ ma túy trong người.

Ngoài ra, các anh cùng anh Nguyễn Văn B chứng kiến việc lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra, bắt quả tang thu giữ ma túy của H cùng tài sản kèm theo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H3 trình bày: Chiếc xe máy bị cáo H2 sử dụng chở H đi mua ma túy là xe của bà mua dùng để phục vụ nhu cầu đi lại sinh hoạt trong gia đình. Việc bị cáo H2 con trai bà dùng xe chở bạn mua ma túy bà không được biết, bà đề nghị HĐXX xem xét cho bà xin lại chiếc xe trên để phục vụ việc đi lại trong gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của

các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường V, thành phố U lập hồi 22 giờ 15 phút ngày 27/10/2023 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/10/2023, tại tổ A, khu B, phường V thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Hoàng Trọng H và Đinh Bá H2 là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự có hành vi cố ý tàng trữ trái phép 1,351 gam ma túy MDMA, và 0,773 gam ma túy Ketamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố U phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

### **[3] Về hình phạt:**

#### **[3.1] Hình phạt chính:**

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm.

*Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án:*

- Các bị cáo Hoàng Trọng H, Đinh Bá H2 thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm gián đơn. Bị cáo Hoàng Trọng H là người khởi sự, trực tiếp liên lạc mua và nhận ma túy, bị cáo H2 tham gia với vai trò giúp sức nên có mức án thấp hơn bị cáo H.

*Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về nhân thân: Các bị cáo Hoàng Trọng H, Đinh Bá H2 chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo có ông bà được tặng bằng khen kháng chiến chống mỹ, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:* căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

**[3.2] Về hình phạt bổ sung:** theo quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền

từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét các bị cáo không có tài sản riêng, mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[4] Về xử lý vật chứng:**

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1582/KL-KTHS là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, 01 sim số 0868.668.635 thu giữ của Hoàng Trọng H không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng thu giữ của bị cáo Hoàng Trọng H là vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu vàng trắng kèm sim số 0383.894.485 thu giữ của Đinh Bá H2 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu nâu vàng biển kiểm soát 99H1-176.02, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Đinh Bá H2 và chị Nguyễn Thị H3 (mẹ của bị cáo H2) là chủ sở hữu.

**[5] Những tình tiết khác trong vụ án:** Đối với người đàn ông tên M1 bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Đinh Quốc K, Phạm Hải T quá trình điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội nên không có căn cứ xử lý.

**[6] Về án phí và quyền kháng cáo:** các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Tuyên bố:* Các bị cáo Hoàng Trọng H, Đinh Bá H2 phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

*Căn cứ vào:* điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt:* **H4 ( mười lăm )** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/10/2023.

*Xử phạt:* **Đinh Bá H2 12 ( mười hai )** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 16/12/2023.

2. *Về xử lý vật chứng:*

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1582/KL-KTHS và 01 sim số 0868.668.635.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng thu giữ của Hoàng Trọng H.

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Bá H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu trắng vàng kèm sim số 0383.894.485.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị H3: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu nâu vàng biển kiểm soát 99H1-176.02, số khung 451XFY640531, số máy JF45E0694443.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 2 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. *Về án phí*: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Hoàng Trọng H, Đinh Bá H2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THA hình sự công an TP Uông Bí;
- Cơ quan điều tra Công an TP Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Vũ Thị Thiên Nga**

3. *Về án phí*: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp ngân sách Nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Dung – Nguyễn Đức Thủy**

**Vũ Thị Thiên Nga**

